Chi tiết mã HS 2924

Mã HS	2924
Mô tả hàng hóa	Hợp chất chức carboxyamit; hợp chất chức amit của axit carbonic
Đơn vị	
Thời điểm tạo	04/11/2026 09:24:53
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://mail.vietnamtariff.com/hs-code/2924/

15 dòng thuế thuộc 2924

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
2924.11.00	Hợp chất chức carboxyamit; hợp chất chức amit của axit carbonic / - Amit mạch hở (kể cả carbamates mạch hở) và các dẫn xuất của chúng; muối của chúng: / - - Meprobamate (INN)	kg/lít	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
2924.12.10	Hợp chất chức carboxyamit; hợp chất chức amit của axit carbonic / - Amit mạch hở (kể cả carbamates mạch hở) và các dẫn xuất của chúng; muối của chúng: / - - Fluoroacetamide (ISO), monocrotophos (ISO) và phosphamidon (ISO): / - - - Fluoroacetamide (ISO) và phosphamidon (ISO)	kg/lít	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
2924.12.20	Hợp chất chức carboxyamit; hợp chất chức amit của axit carbonic / - Amit mạch hở (kể cả carbamates mạch hở) và các dẫn xuất của chúng; muối của chúng: / - - Fluoroacetamide (ISO), monocrotophos (ISO) và phosphamidon (ISO): / - - - Monocrotophos (ISO)	kg/lít	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
2924.19.10	Hợp chất chức carboxyamit; hợp chất chức amit của axit carbonic / - Amit mạch hở (kể cả carbamates mạch hở) và các dẫn xuất của chúng; muối của chúng: / - - Loại khác: / - - - Carisoprodol	kg/lít	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
2924.19.90	Hợp chất chức carboxyamit; hợp chất chức amit của axit carbonic / - Amit mạch hở (kể cả carbamates mạch hở) và các dẫn xuất của chúng; muối của chúng: / - - Loại khác: / - - - Loại khác	kg/lít	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
2924.21.10	Hợp chất chức carboxyamit; hợp chất chức amit của axit carbonic / - Amit mạch vòng (kể cả carbamates mạch vòng) và các dẫn xuất của chúng; muối của chúng: / - - Ureines và các dẫn xuất của chúng; muối của chúng: / - - - 4-Ethoxyphenylurea (dulcin)	kg/lít	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
2924.21.20	Hợp chất chức carboxyamit; hợp chất chức amit của axit carbonic / - Amit mạch vòng (kể cả carbamates mạch vòng) và các dẫn xuất của chúng; muối của chúng: / - - Ureines và các dẫn xuất của chúng; muối của chúng: / - - - Diuron và monuron	kg/lít	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
2924.21.90	Hợp chất chức carboxyamit; hợp chất chức amit của axit carbonic / - Amit mạch vòng (kể cả carbamates mạch vòng) và các dẫn xuất của chúng; muối của chúng: / - - Ureines và các dẫn xuất của chúng; muối của chúng: / - - - Loại khác	kg/lít	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
2924.23.00	Hợp chất chức carboxyamit; hợp chất chức amit của axit carbonic / - Amit mạch vòng (kể cả carbamates mạch vòng) và các dẫn xuất của chúng; muối của chúng: / - - Axit 2-acetamidobenzoic (axit N-acetylanthranilic) và muối của nó	kg/lít	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)
2924.24.00	Hợp chất chức carboxyamit; hợp chất chức amit của axit carbonic / - Amit mạch vòng (kể cả carbamates mạch vòng) và các dẫn xuất của chúng; muối của chúng: / - - Ethinamate (INN)	kg/lít	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
2924.25.00	Hợp chất chức carboxyamit; hợp chất chức amit của axit carbonic / - Amit mạch vòng (kể cả carbamates mạch vòng) và các dẫn xuất của chúng; muối của chúng: / - - Alachlor (ISO)	kg/lít	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
2924.29.10	Hợp chất chức carboxyamit; hợp chất chức amit của axit carbonic / - Amit mạch vòng (kể cả carbamates mạch vòng) và các dẫn xuất của chúng; muối của chúng: / - - Loại khác: / - - - Aspartame	kg/lít	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
2924.29.20	Hợp chất chức carboxyamit; hợp chất chức amit của axit carbonic / - Amit mạch vòng (kể cả carbamates mạch vòng) và các dẫn xuất của chúng; muối của chúng: / - - Loại khác: / - - - Butylphenylmethyl carbamate; methyl isopropyl phenyl carbamate	kg/lít	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)
2924.29.30	Hợp chất chức carboxyamit; hợp chất chức amit của axit carbonic / - Amit mạch vòng (kể cả carbamates mạch vòng) và các dẫn xuất của chúng; muối của chúng: / - - Loại khác: / - - - Acetaminophen (paracetamol); salicylamide; ethoxybenzamide	kg/lít	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
2924.29.90	Hợp chất chức carboxyamit; hợp chất chức amit của axit carbonic / - Amit mạch vòng (kể cả carbamates mạch vòng) và các dẫn xuất của chúng; muối của chúng: / - - Loại khác: / - - - Loại khác	kg/lít	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.